

1. MẪU HỘP:



ATUNSYRUP
SIRÔ TRỊ HO

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 9/9/15

585/151

60 ml

Thuốc bán theo đơn

ATUNSYRUP

SIRÔ TRỊ HO



SDK:

CÔNG TY CỔ PHẦN TM DƯỢC PHẨM
QUANG MINH

4A Lò Lu - P. Trường Thạnh - Q9 - TP HCM



ATUNSYRUP
SIRÔ TRỊ HO

CÔNG THỨC: Cho 60ml

Dextromethorphan HBr.....60,0mg
Chlorpheniramin maleat15,96mg
Guaifenesin600,0mg
Tá dượcvd 60ml

CÁCH DÙNG - LIỀU DÙNG:

Trẻ em từ 2 - 6 tuổi: Mỗi lần uống 5ml (1 muỗng cà phê). Ngày uống 3-4 lần.
Trẻ em từ 6 - 12 tuổi: Mỗi lần uống 10ml (2 muỗng cà phê). Ngày uống 3-4 lần.
Người lớn & trẻ em trên 12 tuổi: Mỗi lần uống 15ml (3 muỗng cà phê). Ngày uống 3-4 lần.
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

60 ml

Thuốc bán theo đơn

ATUNSYRUP

COUGH SYRUP




QM Mediphar

Chỉ định, Chống chỉ định,
Thận trọng, Tác dụng phụ và các
thông tin khác:
Xem tờ hướng dẫn bên trong
hộp thuốc.

Để xa tầm tay của trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng
trước khi dùng.

Bảo quản nơi khô mát
(dưới 30°C), tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn : TCCS.

60 ml

ATUNSYRUP
SIRÔ TRỊ HO

Chỉ định, Chống chỉ định,
Thận trọng, Tác dụng phụ và các
thông tin khác:
Xem tờ hướng dẫn bên trong
hộp thuốc.

Để xa tầm tay của trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng
trước khi dùng.

Bảo quản nơi khô mát
(dưới 30°C), tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn : TCCS.

GMP - WHO

ĐT : 08.37300167 - Fax : 08.37301103
Email: info@qmmediphar.com
Web: WWW.QMmediphar.com

Số lô SX:
NSX:
HD:

2. MẪU NHÃN :

60 ml

CÔNG THỨC:

Dextromethorphan HBr.....60,0mg
Chlorpheniramin maleat15,96mg
Guaifenesin600,0mg
Tá dượcvd 60ml

CÁCH DÙNG - LIỀU DÙNG:

Trẻ em từ 2 - 6 tuổi: Mỗi lần uống 5ml (1 muỗng cà phê). Ngày uống 3-4 lần.
Trẻ em từ 6 - 12 tuổi: Mỗi lần uống 10ml (2 muỗng cà phê). Ngày uống 3-4 lần.
Người lớn & trẻ em trên 12 tuổi: Mỗi lần uống 15ml (3 muỗng cà phê). Ngày uống 3-4 lần.
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

Tiêu chuẩn : TCCS

Để xa tầm tay của trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Bảo quản nơi khô mát (dưới 30°C), tránh ánh sáng.

CÔNG TY CỔ PHẦN TM DƯỢC PHẨM QUANG MINH
4A Lò Lu - Phường Trường Thạnh - Q9 - TP HCM
ĐT : 08.37300167 - Fax : 08.37301103
Email: info@qmmediphar.com
Web: WWW.QMmediphar.com

SDK :

GMP - WHO


QM Mediphar

Số lô SX:
NSX:
HD:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

R_x

"Thuốc bán theo đơn"

SIRÔ HO
ATUNSYRUP

Chai 60 ml

Công thức Cho 60 ml

Dextromethorphan. HBr	60,0 mg
Chlorpheniramin maleat	15,96 mg
Guaifenesin	600,0 mg

- Tá dược (Acid citric, Natri citrat, Amoniclorid, Đường RE, Natri benzoat, Sunset yellow, Tinh dầu cam, Nước tinh khiết, Natri saccharin, Ethanol 96%, Sotbitol lỏng vừa đủ 60 ml).

Dược lực học : Atunsyrup là thuốc trị ho gồm 3 thành phần có tác dụng long đờm mà không gây nghiện. Ở liều điều trị, atunsyrup gia tăng lượng dịch tiết ra từ hô hấp, làm loãng đàm, giúp cơ thể tống đàm ra từ đường hô hấp dễ dàng hơn, và thuốc cũng giúp làm dịu đường hô hấp khi bị kích ứng, ngoài ra trong thuốc có chlorpheniramin maleat là chất đối kháng histamine rất hiệu quả trong điều trị ho do dị ứng.

- *Dextromethorphan hydrobromid* : là dẫn chất của morphin, có tác dụng chống ho, nó kiểm soát chứng co thắt do ho bằng cách ức chế trung tâm ho ở hành tủy, nhưng không ức chế hô hấp, không gây nghiện và không có tác dụng giảm đau, an thần. Dextromethorphan hydrobromid có tác dụng làm giảm ho nhất thời do viêm họng, cảm lạnh, hoặc do hít phải chất kích thích.

- *Chlorpheniramin maleat*: Là thuốc kháng histamin thông qua tác dụng phong bế cạnh tranh các thụ thể H₁ của các tế bào tác động, Chlorpheniramin tác dụng ở liều rất thấp, ít có tác dụng an thần. Đồng phân hữu tuyến của Chlorpheniramin là dexchlorpheniramin tác dụng mạnh hơn so với Chlorpheniramin.

- *Guaifenesin*: dẫn chất do hóa hợp giữa gaiacol và glycerin (Guaiphenesin) làm loãng đàm nhầy dính bằng cách làm tăng lượng dịch tiết đường hô hấp. Có tác dụng long đờm.

Dược động học :

- *Dextromethorphan hydrobromid*: Được hấp thu nhanh chóng qua hệ thống tiêu hóa, sau khi uống khoảng 15 -30 phút, đạt được nồng độ đỉnh trong huyết tương. Chu kỳ bán hủy của nó khoảng 3 -6 giờ, thuốc được chuyển hóa qua gan, thải trừ qua nước tiểu.

- *Chlorpheniramin maleat*: hấp thu nhanh khi uống, nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được trong khoảng 2,5 – 6 giờ sau khi uống, thời gian bán hủy sinh học trung bình khoảng 30 giờ thể tích phân bố khoảng 3,5lít/kg. Khoảng 70% thuốc liên kết với protein huyết tương. Chlorpheniramin chuyển hóa nhanh và nhiều, thuốc được bài tiết chủ yếu qua đường tiểu, một phần nhỏ bài tiết qua phân dưới dạng chuyển hóa và một ít không chuyển hóa.

- *Guaifenesin*: Được hấp thu nhanh qua hệ thống tiêu hóa, chu kỳ bán hủy của *Guaifenesin* trong huyết tương vào khoảng 1 giờ. *Guaifenesin* chuyển hóa nhanh và hầu như hoàn toàn qua đường tiểu, chất chuyển hóa chính trong nước tiểu là b-(2- methoxyphenoxy) lactic acid.

Chỉ định :

- Ho do cảm lạnh, cảm cúm
- Ho do các bệnh ở đường hô hấp như : Viêm phế quản, ho gà, viêm đường hô hấp trên, màng phổi bị kích ứng
- Ho do hút thuốc hoặc hít phải khói thuốc, chất kích thích

Cách dùng – Liều dùng :

- Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: Mỗi lần uống 15 ml (3 muỗng café). Ngày uống 3 - 4 lần.
 - Trẻ em 6 – 12 tuổi: Mỗi lần uống 10 ml (2 muỗng café). Ngày uống 3 - 4 lần.
 - Trẻ em từ 2 – 6 tuổi : Mỗi lần uống 5 ml (1 muỗng café). Ngày uống 3 - 4 lần
- Hoặc theo chỉ dẫn của thầy thuốc.

Chống chỉ định :

- Bệnh nhân mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Ho ở người bệnh hen, suy chức năng hô hấp, bệnh glôcôm góc hẹp (tăng nhãn áp), phì đại tuyến tiền liệt, tắc cổ bàng quang.
- Loét dạ dày chít, tắc môn vị - tá tràng
- Người cho con bú, trẻ sơ sinh và trẻ đẻ thiếu tháng.
- Bệnh nhân đang dùng thuốc ức chế monoamine oxidase (MAO) trong vòng 14 ngày, tính đến thời điểm điều trị bằng chlorpheniramin vì tính chất chống tiết acetylcholine của chlorpheniramin bị tăng lên bởi các chất ức chế MAO.
- Trẻ em dưới 2 tuổi.



Thận trọng :

- Người bệnh ho có quá nhiều đờm, ho mãn tính ở người hút thuốc, hen hoặc tràn khí.
- Người bệnh có nguy cơ hoặc đang bị suy giảm hô hấp
- Người bệnh mạch vành, đau thắt ngực và đái đường.
- Trẻ em bị dị ứng với dextromethorphan
- Tác dụng an thần và chống tiết acetylcholine của thuốc tăng lên khi dùng chung với rượu và nước giải khát có cồn.
- Người bệnh cao tuổi.

Tương tác với các thuốc khác và các dạng tương tác khác :

- Không dùng chung với thuốc ức chế MAO, ức chế thần kinh trung ương, các chất nhóm quinidin.
- Rượu làm tăng tác dụng của chlorpheniramin.
- Chlorpheniramin làm giảm sự chuyển hóa phenytoin dẫn đến ngộ độc phenytoin

Trường hợp có thai và cho con bú : Không dùng Atunsyrup trong thời kỳ mang thai và cho con bú.

Tác dụng đối với khả năng lái xe và vận hành máy móc : Không dùng thuốc khi đang vận hành máy móc tàu xe vì thuốc gây buồn ngủ và làm chậm phản xạ.

Tác dụng không mong muốn :

- Tác dụng không mong muốn thường nhẹ, như ngáy ngất, ngủ sâu, hoặc rối loạn thần kinh trung ương, rối loạn tiêu hóa.
- Hoảng sợ, khó chịu, kích thích chóng mặt, đau đầu, lo âu, run và thậm chí ảo giác, co giật.
- Làm khô miệng do tác dụng chống tiết acetylcholine của chlorpheniramin
- Toàn thân : mệt mỏi, chóng mặt
- Tiêu hóa : buồn nôn
- Tuần hoàn : nhịp tim nhanh

Quá liều và cách xử trí :

Triệu chứng: Trường hợp quá liều có thể biểu hiện ở bệnh nhân như buồn nôn, nôn, buồn ngủ, nhìn mờ, rung giật nhãn cầu, tê mê, ảo giác. Nặng hơn thì bị suy hô hấp, co giật. Loạn trương lực, loạn nhịp tim, trụy tim mạch

Điều trị: Chỉ định các biện pháp yểm trợ tổng quát và điều trị thích hợp, sau đó kiểm tra theo dõi lâm sàng. Hỗ trợ bằng cách dùng naloxon 2mg tiêm tĩnh mạch để giải độc *Dextromethorphan*.

Dùng siro ipeca để gây nôn sau đó dùng than hoạt để hấp thu.

Tiêu chuẩn: TCCS

Điều kiện bảo quản : Bảo quản nơi khô mát (dưới 30°C), tránh ánh sáng.

Hạn dùng : 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Quy cách đóng gói : Chai 60 ml. Hộp 1chai

Ghi chú : (Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc)

Thuốc chỉ dùng theo đơn của bác sĩ

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin chi tiết xin hỏi ý kiến của Bác sĩ .

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH

04A Lò Lu – Phường Trường Thạnh – Q9 – TP.HCM. ĐT: 08.37300167 – Fax: 08.37301103

Email : Info@qmmediphar.com.vn - Web : WWW. Qmmediphar.com.vn



**TUQ CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Thu Thủy**

